

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2024-2025)

Môn học : [22811905] - Thực tập lạnh cơ bản
(CCQ2434A)

CBGD: Nguyễn Đức Nhơn (280018)

Số SV có mặt: 20...

Số bài thi:20...

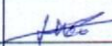
Số tờ giấy thi: 20...

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

G.Viên chấm thi 1

G.Viên chấm thi 2

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2124340006	Lê Tuấn Anh	27/10/2006	CCQ2434A			7,5	7	7,2
2	2124340033	Huỳnh Gia Bảo	16/10/2006	CCQ2434A			7,8	7	7,3
3	2124340029	Lê Trọng Danh	16/06/2006	CCQ2434A			6,5	7	6,8
4	2124340021	Cao Bảo Duy	16/01/2006	CCQ2434A			7	7,5	7,3
5	2124340005	Hồ Tường Duy	09/09/2006	CCQ2434A			6,5	7	6,8
6	2124340020	Nguyễn Trần Bá Duy	05/05/2006	CCQ2434A			7,3	7,4	7,3
7	2124340009	Nguyễn Hữu Hiếu	13/07/2006	CCQ2434A			7,5	8	7,8
8	2124340004	Phạm Minh Hiếu	28/03/2005	CCQ2434A			8	8	8
9	2124340028	Nguyễn Xuân Hùng	10/12/2006	CCQ2434A			8,3	8,0	8,1
10	2124340017	Nguyễn Phước Hưng	22/05/2006	CCQ2434A			8,0	8,5	8,3
11	2124340011	Hồ Quốc Huy	19/11/2006	CCQ2434A			6,5	6,0	6,2
12	2124340030	Võ Văn Huy	16/10/2006	CCQ2434A			8	8,5	8,3
13	2124340008	Trần Minh Đăng Khoa	09/06/2006	CCQ2434A			8,5	8,5	8,5
14	2124340031	Hồ Kiệt	06/11/2006	CCQ2434A			7	7,0	7
15	2124340015	Phạm Tuấn Kiệt	10/11/2006	CCQ2434A			6,5	7,0	6,8
16	2124340012	Nguyễn Ngọc Hoàng Lâm	20/04/2006	CCQ2434A			6,8	7,0	6,9
17	2124340032	Lê Nguyên Duy Mạnh	07/09/2005	CCQ2434A			9,0	8,5	8,7
18	2124340003	Phạm Việt Nam	04/09/2006	CCQ2434A			8,5	8,5	8,5
19	2124340027	Trần Nguyễn Minh Nguyên	15/01/2006	CCQ2434A			6	6	6
20	2124340018	Hà Hoàng Nhân	01/09/2006	CCQ2434A			7,5	8,0	7,8

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2024-2025)

Môn học : [22811907] - Thực tập lạnh cơ bản
(CCQ2434A)

CBGD: Nguyễn Đức Nhơn (280018)

Số SV có mặt: 17...

Số bài thi:17...

Số tờ giấy thi: 17...

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

G.Viên chấm thi 1

G.Viên chấm thi 2

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2124340038	Dương Nguyên	Anh	20/04/2006	CCQ2434A		Anh	8,3	7,0	7,5
2	2124340037	Nguyễn Bảo	Châu	01/10/2006	CCQ2434A		Châu	8,5	7,5	7,9
3	2124340002	Nguyễn Quang	Nhân	09/12/2006	CCQ2434A		Quang	7,5	9,0	8,4
4	2124340013	Nguyễn Long	Nhật	27/04/2006	CCQ2434A		Long	8,8	9	8,9
5	2124340026	Trần Đức	Niên	09/04/2006	CCQ2434A		Niên	8,8	7,5	8
6	2124340019	Nguyễn Thành	Phát	06/05/2006	CCQ2434A		Phát	8	8	8
7	2124340036	Đoàn Nhật	Quang	04/07/2006	CCQ2434A		Quang	5,8	7	6,5
8	2124340016	Trần Ngọc	Quý	09/04/2006	CCQ2434A		Quý	7,5	7	7,2
9	2124340014	Lê Văn	Sĩ	30/11/2006	CCQ2434A		Sĩ	7,8	8	7,9
10	2124340024	Nguyễn Duy	Tân	24/06/2006	CCQ2434A		Tân	7,5	7	7,2
11	2124340023	Nguyễn Trọng	Thạch	01/01/2006	CCQ2434A		Thạch	8,5	7,5	7,9
12	2124340035	Lê Trung	Thiên	27/11/2006	CCQ2434A		Thiên	8,3	9	8,7
13	2124340010	Huỳnh Hữu	Tính	26/04/2006	CCQ2434A		Tính	8,3	9	8,7
14	2124340007	Nguyễn Chí	Toàn	14/04/2006	CCQ2434A		Toàn	7,3	9	8,3
15	2124340022	Hồ Tấn	Trí	10/05/2005	CCQ2434A		Tấn	7,5	9	8,4
16	2124340039	Trần Minh	Việt	18/09/2006	CCQ2434A		Minh	6,8	9	8,1
17	2124340025	Nguyễn Khắc	Vỹ	01/02/2006	CCQ2434A		Vỹ	8,3	7,5	7,8